

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : Công ty Cổ phần thủy điện Quế Phong
- Địa chỉ trụ sở chính : Thị trấn Kim Sơn – Quế Phong – Nghệ An
- Điện thoại : 0383.885.709 Fax: 0383.885.215
- Email : thuydienqp@yahoo.com.vn
- Vốn điều lệ : 185.831.000.000 đồng
- Mã chứng khoán : QPH

I. Hoạt động của Đại hội Đồng Cổ đông:

Ngày 26/4/2019, Công ty Cổ phần thủy điện Quế Phong tổ chức Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2019.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/2019/QPH- ĐHĐCĐ-NQ	26/4/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2018;- Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019;- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất- Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp trong năm 2019 để chi trả cho cổ đông;- Thông qua kết quả chi trả Thù lao Hội đồng quản trị, Ban KS năm 2018 và Kế hoạch năm 2019;- Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2019

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Thái Phong Nhã	CT HĐQT	04	100%	
2	Lê Thái Hưng	UVHĐQT, TGD	04	100%	
3	Lê Bất Hùng	UVHĐQT, PTGD	04	100%	
4	Phan Bằng Việt	UVHĐQT,	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Trong năm 2019, Tổng Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công việc, quản lý điều hành khác của Công ty. Thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà Nước.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐQT	19/02/2019	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019. - Thông qua kế hoạch và chi sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy định kỳ năm 2019.
2	Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐQT	18/3/2019	- Thông qua nội dung chương trình tổ chức đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.
3	Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐQT	09/4/2019	- Thông qua báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán.
4	Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐQT	30/8/2019	- Thông qua báo cáo điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 do điều kiện thời tiết hạn hán kéo dài.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Đặng Khánh Quyền	Trưởng ban KS	02	100%	
2	Đỗ Thu Hương	Thành viên BKS	02	100%	
3	Nguyễn Thị T. Bình	Thành viên BKS	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã giám sát chặt chẽ các hoạt động các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty. Thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp yêu cầu Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của HĐQT. Tổ chức quản lý, vận hành sản xuất tại các nhà máy liên tục, an toàn và ổn định, duy trì thường xuyên công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị. Thực hiện tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh, chỉ đạo thực hiện các nghĩa vụ về thuế, phí đối với cơ quan quản lý nhà nước kịp thời.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát phối hợp cùng với HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức giám sát, kiểm tra công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định của Pháp luật của Nhà nước, điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT, đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý điều hành. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, thực hiện công tác kiểm tra tài chính và các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

4. Hoạt động khác của BKS:

Lập và ban hành bảng phân công nhiệm vụ của thành viên BKS;

Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý/năm của Công ty cổ phần thủy điện Quế Phong.

IV. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và Giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

St t	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Thái Phong Nhã		CT HĐQT					
2	Lê Thái Hưng		UV HĐQT					
3	Phan Bằng Việt		UV HĐQT					
4	Lê Bất Hùng		UV HĐQT					
5	Đặng Khánh Quyền		Trưởng BKS					
6	Đỗ Thu Hương		TV Ban KS					
7	Nguyễn Thị T. Bình		TV Ban KS					

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

St t	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Cty	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với Cty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
Không phát sinh								

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

St t	Người thực hiện giao dịch	Mối quan hệ với Cty	Chức vụ tại Cty niêm yết	Số CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Tên cty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch
Không phát sinh								

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Thái Phong Nhã		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
2	Lê Thái Hưng		UV HĐQT, TGD			1.333.500	7,18%	
3	Phan Bằng Việt		UV HĐQT,			0	0%	
4	Lê Bất Hùng		UV HĐQT, PTGD			40.055	0,22%	
5	Đặng Khánh Quyền		TB KS			0	0%	

6	Đỗ Thu Hương		TV BKS			0	0%	
7	Nguyễn Thị Thanh Bình		TV BKS			0	0%	
8	Nguyễn Khắc Tiệp		PTGD			0	0%	
9	Công ty CP điện lực Trung Sơn.					15.893.007	85,52%	

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển nhượng, đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Thái Hưng	Cổ đông	38.000	0,2%	1.333.500	7,18%	Mua

3. Các giao dịch khác:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển nhượng, đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thái Phong Nhã